



Chân Dung Thầy Cũ

Ngọc Anh

Trường Hoàng Diệu thời ấy vốn là trường 'ngon' nhất của tỉnh lỵ, học trò giỏi cũng nhiều mà người đẹp cũng lắm, lúc chúng tôi còn 'con nít' lớp Đệ Ngũ thì hoa khôi đầy lớp Đệ Nhị, Đệ Nhứt, mấy ông thầy trẻ mới đổi về trường như Thầy Trần Kiều Sanh, Thầy Đỗ Như Thăng, Thầy Trần Phước... lần lượt xin chọn nơi này làm quê hương. Khi tụi con nít chúng tôi thắc

mắc hỏi về hiện tượng này, ông Thầy dạy Địa lý giải thích như sau '*Quả đất có sức hút từ tâm trái đất, riêng cái chấm nhỏ xíu thuộc tỉnh Sóc Trăng này thì vỏ trái đất lại quá mỏng nên sức hút càng mãnh liệt hơn ...*' ông cười xoa làm cả đám vỡ lẽ gật gù, ờ há!

Năm lớp 12 tôi học ban A, môn Vạn vật với thầy Cán Phan Nhiếp, ông thầy Bắc kỳ nho nhỏ đẹp giai mới đổi về trường làm nhiều đũa cũng mộng ngoài cửa lớp, chút lãng mạn của tuổi mới lớn vậy mà. Khi dạy đến phần cơ thể, ông vẽ hình 'cây gậy' của quý ông, ông quay lưng xuống lớp và nói "*tôi chỉ giảng về cấu tạo của nó, còn công dụng như thế nào thì không... biết*". Cả lớp cười ầm lên khi thấy đôi vai thầy cũng run run quay mặt vào tường giấu nụ cười hóm hỉnh, mấy đũa con gái đỏ mặt khúc khích... Đám học trò ranh ma như quý sứ làm mỗi lần vào lớp Thầy cứ lúng túng trả lời những câu hỏi chẳng đâu vào đâu của tụi nửa trẻ con nửa người lớn như chúng tôi. Đi song đôi với thầy Nhiếp là thầy Kiều Sanh dạy Anh Văn, có nụ cười giống y như tài tử Khương Đại Vệ trong phim kiếm hiệp làm nhỏ Hương ghiền phim chưởng và ghiền luôn nụ cười của ông, vô lớp nó chọc ông cười hoài. Hai ông đều trẻ trung vui tính nên học trò cũng dễ thân thiện, có điều chơi thì nhiều mà học thì ít nên cuối năm môn Anh Văn lớp tôi thua kém lớp bạn, Thầy có vẻ buồn, tự trách mình quá dễ dãi nên để học trò lười, chúng tôi hối hận và hứa là sẽ cố gắng trong năm học tới. Sau đó thì nghe tin Thầy cưới vợ, hoa khôi Hoàng Diệu thời ấy, chị Hà Ái Loan đẹp như búp bê, tụi tôi còn khoái nhìn, hướng hồ ông Thầy trẻ. Mấy đũa bàn tán 'vậy là thêm một nạn nhân bị sức hút từ tâm trái đất!'. Nhỏ Hương cứ tiếc cái răng vàng 'duyên' của Thầy, nó phán "*phải chi trước khi cưới dzợ, ông bẻ cái răng vàng lại cho tao để làm kỷ niệm!*" Sau 1975 thầy trò tan tác, mấy mươi năm không ai nghe tin của Thầy ra sao, bỗng một ngày thấy trong trang web của nhóm Hoàng Diệu ở hải ngoại có anh bạn nào đó đưa tin tìm gặp mộ hai vợ chồng Thầy trên một hòn đảo trợ vợ bên kia bờ Thái bình Dương mà buồn ứa nước mắt!

Thầy Thăng dạy môn Công dân, ông hiền lành cũng như môn học mà ông phụ trách, nhớ mỗi lần ông gọi tôi đứng lên trả bài, đọc được vài câu là tôi hỏi ngược lại 'phải không Thầy?', ông đương lơ đãng ngó đâu đâu bỗng giật mình gật đầu, sau đó ông la 'cái con nhỏ này khôn thiệt, nó hỏi đột ngột làm mình phải ừ với nó hoài'. Sau đó vài năm ông đổi lên Sài Gòn dạy, và mất vì bạo bệnh ở tuổi ngoài 50. Có lần đi dự họp mặt trường, gặp lại hoa khôi Thu My, chị vẫn còn đẹp nãy nùng sau đám tang chồng.

Thầy Ngọc Hiếu dạy Lý Hóa cao lớn đẹp trai, mỗi lần giảng bài xong ông hay hỏi cả lớp 'các em có hiểu không?' thì y như rằng nhỏ Chuôn cao giọng 'Dạ Hiếuuuu...u' khiến cả bọn cười cái rần, tới bây giờ thiệt tình tôi cũng không biết thầy Hiếu có hiểu lũ học trò quý quái cố tình chọc Thầy không?

Thầy Trần Phước dạy môn Sử địa, dáng nhỏ con, da ngăm đen và nụ cười trắng bóc giống như anh Hynos, ông cưới người đẹp Ngọc Anh được thời gian thì bị Tổng động viên đi lính, hôm chia tay học trò, ông tâm sự "*các em biết không, tối qua Cô đã gục đầu vào ngực Thầy khóc nức nở...*" nhỏ Thu Hương (cũng lại nó) buột miệng: "*Sao lại vào ngực Thầy được, phải gục đầu vào tóc Thầy mới đúng chớ, Cô ấy đứng cao hơn Thầy mà*" cả lớp cười cái rần làm ông đỏ mặt cười theo. Tôi không rõ thời chiến tranh giặc giả tầm lum mà ông tìm ở đâu ra bài thơ 'Quê hương' của Giang Nam, đem vào lớp đưa bọn tôi đọc... Bài thơ vô tư ở mấy đoạn đầu '*Thử còn thơ ngày hai buổi đến trường, yêu quê hương qua từng trang sách nhỏ...*' nghe cũng hay hay. Thú thiệt học trò khờ dại là vậy, ai dè sau 75 mới biết đó là thơ cách mạng. Cũng may thời ấy cả bọn không bị tóm cổ vì tình nghi ... giao liên.

Thầy Nguyễn Tư Thiếp dạy Việt Văn lớp 10, người miền Trung nhưng tiếng nói cũng không khó nghe lắm, ông kể hồi mới đổi về đây, ra tiệm cơm nghe cô bán hàng giới thiệu món cơm 'gang', ông nghĩ chắc đây là món đặc sản của xứ này, bèn kêu một đĩa, ai dè khi đem ra mới biết 'cơm rang' (cơm chiên Dương Châu). Ông giảng bài sâu sắc nhưng cá tính hơi cao ngạo và lãng mạn, trong giờ dạy, sau khi cho học trò làm bài là ông

ra hành lang đứng ngắm... cảnh và làm thơ tình. Bọn tôi chắc rằng ông đương tiếc nuối một mối tình si nào đó. Cô giáo mới đổi về trường, dáng mảnh mai xinh xắn trong những chiếc áo dài xanh lam vàng tím, mỗi ngày đi ngang qua lớp khiến ông cứ ngỡ ngàng nhìn 'gió bay tà áo cổ đồng, dáng em đi vạt nắng hồng buồn theo.' Đám bạn tôi cứ len lén giờ ra chơi, lên bàn Thầy chép thơ tình chuyền tay nhau đọc. Nhà Thầy ở trong khuôn viên bệnh viện và cạnh bên là nhà thờ nên lúc nào ông cũng than vói lũ học trò "Tôi ở giữa thiên đàng và địa ngục, tiếng bệnh nhân rên la đau đớn và tiếng chuông ngân êm ả mỗi chiều làm tôi không biết mình đương ở đâu đây..."



Hồi đi học, môn Triết thường bị xem là khô khan, buồn chán vì những lý thuyết mơ hồ trừu tượng, chẻ sợi tóc làm tư khiến đứa nào khoái nó đều bị xem là cụ non, nhưng đối với bọn tôi điều thú vị ở đây chính là học Triết với Thầy Trần Phạm Hiếu, ông là dân nhà giàu, nói tiếng Pháp lưu loát và dáng vẻ lúc nào cũng khoan thai, đi dạy luôn ăn mặc lịch sự tươm tất như sắp đi dự tiệc, môn học tuy khó nuốt nhưng ông biết ví von khôi hài làm cả bọn 'ngộ' ra chân lý đơn giản, khoái nhứt là ông đọc mấy bài thơ tình dịch ra từ tiếng Pháp. . 'hỡi rừng hỡi núi, hỡi những ghềnh đá cheo leo, khi vắng anh rồi thì mọi vật đều trở thành sa

mạc hoang vu...' làm bọn tôi mê quá, chép vào nhật ký gởi cho người yêu cứ y như ... thiệt! Năm 76 tôi và Mạch Hút Sơn có dịp ghé thăm Thầy, vẫn dáng người cao gầy và gương mặt đăm chiêu mờ nhân ảnh sau khói thuốc, Thầy trò tâm tình với nhau đủ thứ chuyện trên đời, sau đó tôi bỏ Sóc Trăng ra đi biệt lập, tôi gặp thầy lần ấy cũng là cuối cùng, rồi nghe tin Thầy mất trong sự nghèo khổ, cô đơn nơi quê nhà, tôi thấy tim mình đau nhói! Lần về lại Việt Nam mấy năm gần đây, Thạch ở NJ hết lời dặn dò 'nhớ hồi thăm đăm bạn mình, xem mộ Thầy Hiếu chôn ở đâu mà đốt cây nhang tưởng niệm, tôi cũng quý ông lắm.' Rồi thời gian gấp rút ngăn ngui, hồi thăm đứa nào cũng lắc đầu không biết, và tôi lại hỏi hã ra đi... Cảm giác như mình có lỗi với Thầy, có lỗi với tấm chân tình của anh bạn xa xứ nhắn gởi.

Có một ông Thầy không thể không nhắc đến trong ký ức một thời để nhớ của tôi và của bạn bè trong những năm tháng ấy, đó là Thầy Lê khắc Thạnh, không biết đứa nào moi ra được cái tên riêng âu yếm trong gia đình mà gọi Thầy là 'Bé Mai' (chỉ gọi lén thôi, chứ ông mà biết được thì bị sưng lỗ tai là cái chắc), phải nói ông có bộ nhớ cực kỳ tốt, học trò đứa nào đã từng đi qua ánh mắt Thầy thì chắc chắn dữ liệu đã được mã hóa chính xác, hàng chục năm trôi qua, ông vẫn gọi đúng phóc họ tên từng đứa khi gặp lại. Bản tính thân thiện, cởi mở vui tính nên môn Toán của ông đã khiến nhiều đứa trôi chảy tiến bộ đến bất ngờ, những tên lười biếng nhứt cũng không thể cúp cua môn học của ông. Khoảng cách Thầy trò chẳng lớn hơn bao nhiêu tuổi nên tụi con trai chơi thân với ông sau giờ tan trường, mặc dầu đi học lè phè bị ông véo tai đau điếng, ông gọi học trò trai gái đều bằng 'ông' và kèm theo full name đầy đủ, nên sau này lớn lên đi đâu nghe ai đó đọc tên mình đồng dạng, đều giật mình nhớ lại Thầy xưa. Có lần ông cho bài tập, dặn ai mà giải đáp đúng 15 câu thì sẽ được thưởng, có tên nào đó vắn vẹo trả treo 'rủi Thầy cho 14 câu rồi lấy đâu ra 15 đáp số?' ông nhíu mày đăm chiêu giây lát và nhẹ nhàng nói với nó "Ông ơi, nên nhớ đây là trường học chứ không phải trường đời, đã là trường học thì không có chuyện lừa đảo gian trá, nhớ chưa?" Dĩ nhiên sau đó thì thằng nhỏ bị véo đã đời cho chừa cái tật théc méc, không hiểu sau này có bao giờ hấn nhớ lại Thầy xưa và thấm thía mùi đời với những lọc lừa giả dối!

Sau 75, hầu hết những ông Thầy có liên quan ít nhiều đến chế độ cũ đều bị đi cải tạo và đương nhiên là mất ... nghề dạy, Thầy Thạnh cũng không ngoại lệ trong trường hợp này, học trò xót ruột thương Thầy và Thầy ra tù cũng không muốn về nhà ở SG nữa, mặc dầu gia đình nóng ruột nóng gan vì đứa con trai quý tử. Thầy cất một cái chòi lá ở ven đường, kèm tụi học trò luyện thi đại học, đứa đem rau cải, cá mắm, gạo muối tới nấu cơm thầy trò cùng ăn, mấy thằng con trai tối ngủ với Thầy, cái tình Thầy trò thấm thiết trong đoạn đời gian khổ đó.

Hôm về Sài Gòn, gặp lại Thầy cũ bạn xưa, kể lể vui buồn đủ thứ chuyện, đương nói chợt Nguyễn Hồng Sơn kéo ghế xích lại gần Thầy Thạnh... "Thầy nhéo lỗ tai em đi thầy, lâu quá không được Thầy nhéo, em cũng nhớ!" ông Thầy bật cười vì ý muốn hơi bất thường này, nhưng tôi biết ông rất vui vì có đứa còn nhớ kỷ niệm thời đi học, còn nhớ Thầy dầu thời gian biệt lập mấy mươi năm... Tấm hình nhéo tai được chụp và đưa lên mạng, Ngọc Thạch coi xong kêu lên "Chời ơi! Thấy Ông còn mạnh khỏe, phong độ là tui mừng hết lớn."



Năm tiểu học không nhớ gì hết vì còn quá tèo tèo, năm đại học thì cũng chẳng có kỷ niệm gì đáng lưu lại trong bộ nhớ vì quá nhiều âu lo bận bịu trước ngưỡng cửa vào đời, chỉ có thời gian êm đềm nhất là 7 năm trung học ăn chưa no, lo chưa tới 'em còn khờ dại ngây thơ quá, chỉ biết yêu thôi chả nghĩ gì!' Bởi vậy mới có chuyện để nhớ hoài, còn nhiều nhiều nữa nhưng ông Thầy thân yêu mà trong khuôn giấy hạn hẹp không thể ghi nhớ hết mọi câu chuyện vui buồn bên trong cửa lớp, nhưng tất cả đều là kỷ niệm đẹp khó phai.

Được học nhiều Thầy Cô, có nhiều bạn bè mới cũ hàng năm, Thầy Cô ví như ông lái đò đưa biết bao nhiêu lượt khách qua sông, ông lái đò chỉ nhớ loáng thoáng vài ba khách nào đó thôi (khách quên trả tiền đò) chớ làm sao nhớ hết. Học trò cũng có đứa quên đứa nhớ hình ảnh Thầy xưa... Bài viết này như một tấm lòng tri ân tưởng nhớ đến tất cả những Thầy Cô đã dạy ở trường Hoàng Diệu từ trước 1975, những ông lái đò ngày xưa bây giờ đều buông tay chèo mệt mỏi, kiến thức tâm huyết Thầy đã truyền bí kíp cho lũ học trò, có đứa thành danh có đứa thành thân, họa hoằn cũng có tên bạc đầu còn khờ dại long đong, nhưng cả Thầy lẫn trò cái tình Hoàng Diệu vẫn luôn giữ trong lòng dầu dòng đời mãi trôi và những cơn sóng đời biển động.

Gần 50 năm rồi ta vẫn nhớ bạn cũ trường xưa, nhớ từng góc phố thân quen, từng con đường phượng đỏ, kỷ niệm học trò thời mới lớn ngẩn ngơ mơ mộng buổi tan trường, cho dầu bây giờ những cánh chim bạc đầu lạc loài, xa xứ nhưng vẫn luôn nhớ về tổ ấm một thời, nơi bình yên chim hót ngày xưa.

Và Thầy ơi xin mãi có mặt trong buổi điểm danh vào lớp để lũ học trò còn được dịp kêu tiếng Thầy ơi!

Ngọc Anh